|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH**  **VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT**  Số : / BC - XSKT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch**

**sản xuất kinh doanh từ năm 2013 Đến năm 2016**

**1. Hoạt động sản xuất kinh năm 2013:**

Năm 2013 hoạt động kinh doanh của Công ty có những thuận lợi cơ bản đó là sự quan tâm chỉ đạo của UBND Tỉnh, Sở Tài chính và các ngành, các cấp đối với hoạt động xổ số kiến thiết.

Công ty triển khai quy chế phối hợp với công an trong đấu tranh truy quyét nạn số đề để phát triển doanh thu tăng số nộp NS đối với Nhà nước. Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2013, quy chế quản lý tài chính, quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên, hoàn chỉnh và bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty. Công tác điều hành quản lý mọi hoạt động kinh doanh đi vào nề nếp và có hiệu quả. Tuy vậy Công ty vẫn đứng trước những khó khăn chưa từng có trong quá trình triển khai hoạt động xổ số kiến thiết đó là:

- Doanh thu suy giảm do tác động của suy thoái kinh tế, lượng khách hàng mua vé quá ít so với các năm trước đây, mặc dù Công ty đã mở rộng thị trường, mở rộng đại lý nhưng doanh số vẫn chưa đạt như kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu kinh doanh đạt thấp.

- Vốn và tài sản tại doanh nghiệp quá nhỏ bé không đáp ứng yêu cầu khi triển khai kinh doanh, mở rộng thị trường.

- Chi phí tiền lương cơ bản tăng nên quỹ lương tăng làm tăng chi phí nhân công.

- Biến động giá do cơ chế thị trường trong bối cảnh suy thoái kinh tế dẫn đến chi phí phát hành tăng đặc biệt là chi phí in ấn.

**2. Tình hình tài chính năm 2013.**

2.1 Kết quả kinh doanh xổ số

\*. Doanh thu chưa có thuế: 24.595.200.999đ

\*. Chi phí phát hành: 25.652.249.078đ

\*. Lỗ 1.057.048.079đ

Năm 2013 tình hình kinh doanh của Công ty gặp khó khăn do chi phí trả thưởng tăng cao, rủi ro lớn vào dịp cuối năm. Tổng chi phí trả thưởng chiếm tỷ trọng 55% trong tổng chi phí.

Nếu theo xây dựng điểm hòa vốn thì tỷ lệ trả thưởng các loại hình vé phải đạt 56%. Tuy nhiên thực tế kinh doanh năm 2013 chi phí trả thưởng đạt 62% cao hơn điểm hòa vốn là 6% dẫn đến Công ty bị lỗ. Tuy vẫn nằm trong tầm kiểm soát nhưng so với hoạt động kinh doanh đây là năm có độ rủi ro cao nhất.

Chi phí phát hành trực tiếp tăng cao đặc biệt là chi phí in ấn vé chiếm tỷ trọng 0,77% tổng chi phí, do giá in vé ngày càng tăng ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Doanh nghiệp.

Doanh thu thấp, chi phí phát hành cao ( Doanh thu loại vé truyền thống chỉ đạt 3-4%), lượng vé tồn hủy quá nhiều gây lãng phí chi phí in ấn, phát hành.

Địa bàn hoạt động quá rộng, giàn trải trên 11 huyện, thị, thành phố, chi phí đầu tư, trang thiết bị, chi phí công tác, văn phòng phẩm tăng làm giảm hiệu quả kinh doanh.

Chi phí đóng góp, phân bổ của Hội đồng xổ số Miền bắc cao hơn kế hoạch xây dựng đó là chi phí quay số mở thưởng, chi phí phan bổ giải thưởng, chi phí khác..., chiếm tỷ trọng khá cao so với số lượng vé Miền bắc tiêu thụ được.

Chi phí tuyên truyền quảng cáo, phòng chống số đề phát sinh nhiều, hiệu quả thấp.

Chi phí tiền lương cao do năng suất lao động đạt thấp không hoàn thành kế hoạch đề ra.

**3. Tình hình tài chính năm 2014.**

Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Hà Tĩnh năm 2014 kinh doanh gặp nhiều khó khăn thua lỗ 1.056.731.365đ do một số nguyên nhân sau:

\*/ Về nguyên nhân khách quan: Do suy giảm kinh tế chung ảnh hưởng đến sức mua của mọi tầng lớp dân cư đến hoạt động xổ số kiến thiết, làm doanh số các loại hình vé giảm sút. Tập quán của người dân Hà Tĩnh chưa quen mua vé XSKT, chỉ mua vé xổ số lô tô, loại hình vé XSKT truyền thống doanh thu thấp ( bình quân mỗi tháng đạt 170.000.000 đồng), chi phí phân bổ từ Hội đồng xổ số Miền bắc cao; giải đặc biệt, giải nhất chiếm 22%, chi phí trực tiếp phát hành chiếm 15%, chi phí trả thưởng từ giải nhì đến giải 7 là 26% , thuế GTGT + thuế TTĐB là 21%, Chi tiền lương + khấu hao là 7%, phân bổ chi phí Hội đồng Miền bắc là 3%, chi phí hoa hồng đại lý là 13%, kinh doanh vé XSKT truyền thống liên kết Miền bắc hiệu quả đạt được là rất thấp. Vốn và tài sản tại Doanh nghiệp quá nhỏ bé không đủ để mở rộng và phát triển kinh doanh sau hơn 20 năm thành lập (1993 - 2015) chỉ có 4.196.336.850/30.000.000.000 tỷ đồng. Rủi ro từ trả thưởng các loại hình vé cao hơn mức quy định cho phép của Bộ Tài chính dẫn đến kinh doanh không hiệu quả cụ thể: 17.782.292.000/30.109.692.000 = 59% so với quy định 55% thì số lỗ ước tính 1.204.000.000đ. Trong đó vé lô tô có một số ngày khách hàng trúng thưởng quá cao như:

- Ngày 05/01/2014 doanh thu: 82.206.000 – trả thưởng: 136.250.000đ(166%)

- Ngày 01/04/2014 doanh thu: 84.065.000 – trả thưởng: 256.260.000đ(304%)

- Ngày 17/04/2014 doanh thu: 88.747.000 – trả thưởng: 191.140.000đ(215%)

- Ngày 19/06/2014 doanh thu: 62.330.000 – trả thưởng: 105.530.000đ(168%)

…

Bên cạnh đó kinh doanh loại hình vé Biết kết quả ngay mặc dù có hiệu quả song khách hàng tham gia mua vé rất ít, doanh thu bình quân đạt thấp khoảng 45.000.000đ/tháng.

Tình trạng hoạt động của số đề tư nhân ngày càng phát triển, hoạt động của loại tội phạm này làm suy giảm doanh thu, thất thoát ngân sách, gây mất ổn định trật tự xã hội, xẩy ra trên quy mô ngày càng rộng hiệu quả kinh doanh thấp.

\*/ Về nguyên nhân chủ quan:

- Chi phí tiền lương cơ bản tăng nên quỹ lương tăng làm tăng chi phí nhân công. - Biến động giá tăng do cơ chế thị trường trong bối cảnh suy thoái kinh tế dẫn đến chi phí phát hành tăng đặc biệt là chi phí in ấn.

- Năng lực quản lý địa bàn của một số cán bộ còn hạn chế, bị số đề tư nhân khống chế.

- Chi phí mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ, thuê nhà, chi trực tiếp phát sinh tại các địa bàn lớn trong khi doanh thu thấp, không ổn định.

Mặc dù Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp kịp thời: như hạn chế số dự thưởng theo từng địa bàn, giảm tỷ lệ trả thưởng theo từng ngày, giảm số lần trả thưởng từ 70 xuống 60 lần nhằm ổn định khả năng thanh toán, kiểm tra kiểm soát thường xuyên chất lượng hệ thống đại lý bán vé cũng như theo dõi lưu lượng khách hàng tham gia mua vé xổ số. Song tình trạng xuất hiện một số khách hàng chơi một số dự thưởng quá lớn và san đều ra trên tất cả các đại lý vấn đề này Công ty rất khó kiểm soát dẫn đến chi phí trả thưởng cao kinh doanh lỗ. Nguyên nhân chính của số lỗ 2014 chủ yếu là do chi phí trả thưởng vé lô tô và lô tô cặp quá cao, còn các chi phí khác tuy có tăng so với mọi năm song tăng ít, chi đảm bảo đúng quy định, quy chế quản lý tài chính và các thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính

**4. Tình hình tài chính năm 2015.**

Năm 2015 hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi cơ bản đó là sự quan tâm của các cấp, các ngành trong tỉnh đối với hoạt động XSKT. Các cơ chế chính sách của Bộ Tài chính, UBND Tỉnh từng bước tháo gở vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp XSKT. Các chính sách về thuế từng bước được đơn giản hóa thủ tục hành chính giảm áp lực cho doanh nghiệp trong việc kê khai, nộp thuế. Tuy vậy hoạt động XSKT Tỉnh nhà đối mặt với những khó khăn thách thức đó là:

+. Vốn và tài sản quá nhỏ bé sau 24 năm thành lập ( 1993- 2016) chỉ có 4.196.336.850 đồng, trong đó:

- Vốn cố định: 1.200.377.380 đồng

- Vốn Lưu động: 3.183.867.922 đồng

+. Tình hình hoạt động của số đề tư nhân ngày càng phát triển, Công ty đã báo cáo UBND Tỉnh, Công an Tỉnh có sự chỉ đạo phối hợp thực hiện truy quyét nhưng hiệu quả đạt được vẫn còn thấp. Hoạt động của loại tội phạm này làm suy giảm doanh thu, thất thoát ngân sách, gây mất ổn định trật tự xã hội.

+. Tập quán mua vé XSKT của người dân Hà Tĩnh chưa quen, chỉ mua vé xổ số lô tô, loại hình vé XSKT truyền thống doanh thu thấp( bình quân mỗi tháng đạt 170 triệu đồng ), phân bổ chi phí trả thưởng cao: giải đặc biệt, giải nhất chiếm 22%, chi phí trực tiếp phát hành 15,8%, chi phí trả thưởng từ giải nhì đến giải 7 là 26%, thuế GTGT+TTĐB 21%, tiền lương + khấu hao 7%, phân bổ chi phí hội đồng là 3%, chi phí hoa hồng đại lý 13%. Kinh doanh vé XSKT truyền thống liên kết Miền bắc doanh thu thấp không thể bù đắp chi phí.

+. Kinh doanh vé XSKT lô tô rủi ro trả thưởng cao khó lường. Năm 2013; năm 2014; năm 2015 bình quân trả thưởng vé lô tô là 62,7% như vậy vượt so với điểm hòa vốn 7,7% ( Điểm hòa vốn là 55%).

+. Thời tiết Miền trung không thuận lợi cho hoạt động xổ số, mùa mưa kéo dài, mùa hé nắng nóng, nhiệt độ cao, đại lý nghỉ bán vé, doanh thu giảm.

+. Lỗ lũy kế đến thời điểm hiện nay là 2.278.331.394đồng.

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Hoạt động XSKT được Bộ Tài chính, Quốc Hội khóa XIII đánh giá là nghề kinh doanh rủi ro cao, kết quả kinh doanh phụ thuộc nhiều vào yếu tố may rủi, kinh doanh xổ số phải đảm bảo an ninh trật tự địa phương. Bộ Tài chính đã khống chế mệnh giá vé, số lượng phát hành, cấm tăng doanh thu bằng mọi cách.

- Tình trạng hoạt động của số đề tư nhân gia tăng trên phạm vi cả nước đặc biệt là tại Hà Tĩnh do hệ thống thông tin phát triển mạnh nên số đề hoạt động phức tạp khó kiểm soát.

- Rủi ro trả thưởng giải đặc biệt vé truyền thống nhiều khách hàng trúng thưởng với số tiền lớn. Năm 2015 doanh số vé truyền thống: 2.198.440.000đồng; phân bổ giải đặc biệt và giải nhất chiếm 511.073.826 đồng (23,2%).

Doanh số loại hình này đạt thấp, chi phí liên kết cao khi tham gia Hội đồng XSKT Miền bắc; chi phí phát hành cao chiếm 15%.

- Vé lô tô là loại vé thị trường Hà Tĩnh ưa thích. Thực hiện NĐ 30NĐ/CP của Chính phủ về kinh doanh XSKT, cho phép phát hành rộng rải loại hình vé xổ số lô tô. Năm 2015 Công ty chịu rủi ro từ loại hình vé này rất cao, tỷ lệ thưởng vượt quy định, không đảm bảo điểm hòa vốn cụ thể:

\*/ Về doanh thu các loại hình vé xổ số:

- Doanh thu các loại hình vé năm 2015: 30.570.379.000đ

- Năm 2015 so với năm 2014 tăng trưởng: 460.687.000đ ( 101%)

\*/ Về Trả thưởng loại hình xổ số lô tô năm 2015.

- Năm 2015: +. Trả thưởng từ vé lô tô đạt: 17.516.510.000đ

+. Doanh số: 27.940.423.000đ

+. Tỷ lệ trả thưởng: 62,7%

Nguyên nhân dẫn đến thua lỗ do tỷ lệ trả thưởng quá cao. Khách hàng trúng thưởng nhiều cụ thể một số ngày trả thưởng cao như sau:

- Ngày 08/09/2014 doanh thu: 88.774.000đ - trả thưởng: 184.170.000đ ( 234%)

- Ngày 10/12/2014 doanh thu: 93.208.000đ- trả thưởng: 204.260.000đ ( 211%)

- Ngày 05/01/2015 doanh thu: 82.206.000đ - trả thưởng: 136.250.000đ ( 166%)

- Ngày 01/04/2015 doanh thu: 84.065.000đ - trả thưởng: 256.260.000đ ( 304%)

- Ngày 17/04/2015 doanh thu: 88.747.000đ - trả thưởng: 191.140.000đ ( 215%)

- Ngày 19/06/2015 doanh thu: 62.330.000đ - trả thưởng: 105.530.000đ ( 168%)

- Kinh doanh vé Biết kết quả ngay ( Vé Cào, Vé Bóc): Hầu hết khách hàng tham gia mua vé rất ít mặc dù loại hình này kinh doanh có hiệu quả, năm 2013; năm 2014, năm 2015 doanh thu thấp bình quân 45 triệu/tháng, chiếm tỷ trọng thấp.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Cán bộ, công nhân viên Công ty chưa thực sự say mê, tận tụy với nghề nghiệp, chưa được đào tạo bài bản về công tác kinh doanh xổ số.

- Việc quản lý hệ thống đại lý hoạt động XSKT còn yếu, hầu hết đại lý bán vé lợi dụng kết quả XSKT ghi số đề tư nhân làm thất thoát doanh số, gây hậu quả xấu cho công tác phát hành xổ số.

- Một số cán bộ, công nhân viên quản lý địa bàn còn yếu kém, chấp hành quy chế phát hành chưa nghiêm.

- Việc xử lý, kiểm tra giám sát, trách nhiệm của cán bộ quản lý, trưởng, phó phòng ban đối với công tác đại lý còn nhiều yếu kém.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động xổ số làm chưa kịp thời.

- Năng suất lao động, chất lượng lao động đạt được còn thấp so với kế hoạch đề ra

- Năng lực lãnh đạo điều hành của cán bộ quản lý còn hạn chế, thiếu cán bộ quản lý chuyên ngành về hoạt động kinh doanh.

**5. Tình hình tài chính năm 2016.**

Trong năm 2016 tổng doanh thu các loại hình vé và thu nhập khác đơn vị xây dựng: 34.998.800.000đồng tuy nhiên thực hiện chỉ đạt 31.284.832.000đồng bằng 89,3% so với kế hoạch doanh thu thấp dẫn đến năng suất lao động thấp do các yếu tố khách quan sau:

+. Tập quán mua vé số của người dân Hà Tĩnh còn chưa quen, chủ yếu tập trung mua vé lô tô còn vé truyền thống tiêu thụ quá thấp, tỷ lệ vé truyền thống là loại vé chính của Công ty mức tiêu thụ 5-6%/năm (quy định của Khối xổ số kiến thiết Miền bắc phải đạt 15-20%). Loại hình vé lô tô tuy tiêu thụ cao nhưng rủi ro từ trả thưởng là rất lớn.

+. Do vốn và tài khoản dự phòng trả thưởng của đơn vị quá thấp không đủ để trả thưởng cho khách hàng khi có trả thưởng lớn xảy ra nên đơn vị hạn chế số lượng dự thưởng cho một đại lý bán không quá 100.000đ/1 số dự thưởng làm ảnh hưởng đến doanh thu, ngược lại nếu không hạn chế doanh thu đạt cao, hoàn thành kế hoạch, năng suất lao động cao, đảm bảo tiền lương và thu nhập nhưng hiệu quả mang lại rất thấp do rủi ro trả thưởng vé lô tô vô cùng lớn.

+. Tình trạng số đề hoạt động tràn lan bất chấp sự cố gắng nổ lực của Công ty trong phối hợp với các ngành chức năng như Công an, Chính quyền địa phương truy quét trấn áp nhưng hiệu quả đạt được là không cao. Số đề hoạt động làm giảm doanh thu của xổ số kiến thiết gây mất ổn định trật tự xã hội.

+. Kinh phí đầu tư cho phòng chống số đề, đầu tư cho đại lý gặp nhiều khó khăn.

+. Sự cố môi trường biển diễn ra trên diện rộng làm tê liệt hoàn toàn hệ thống đại lý của Công ty tại các khu vực kinh tế trọng điểm như Vũng áng, Các xã giáp biển như Lộc hà, Cẩm nhượng, Cẩm xuyên.

+. Sự cố môi trường biển làm doanh thu các tổng đại lý tại Vũng áng giảm 1,2 tỷ đồng/năm.

+. Công ty mở tổng đại lý bán vé tại Địa bàn Vũng áng doanh thu mỗi năm 1,5 tỷ đồng tuy nhiên do sự cố môi trường biển phải đình chỉ hoạt động.

+. Ảnh hưởng của hoạt động xổ số điện toán cạnh tranh thị trường hấp dẫn về cơ cấu tổ chức hoạt động, làm giảm lòng tin của khách hàng vào hoạt động xổ số kiến thiết, giảm doanh thu.

- Doanh thu ( không có thuế): 24.805.000.000

- Chi phí: 24.772.485.000

- Lãi(Lỗ): 32.514.999.

- Thu nhập bình quân người lao động: 4.000.000đ/người/tháng.

Nguyên nhân doanh số năm 2016 cao hơn so với năm 2015 nhưng không hoàn thành kế hoạch đề ra; các chỉ tiêu kinh doanh đạt thấp trước hết là do trình độ điều hành quản lý kinh doanh còn yếu; cán bộ công nhân viên thiếu say mê tận tụy với nghề nghiệp, chưa dành nhiều thời gian quản lý địa bàn, quản lý thị trường, một số cán bộ CNV ngại khó, ngại khổ thiếu ý chí phấn đấu rèn luyện vươn lên trong công việc được giao, một số thì ý thức trách nhiệm kém, dành thời gian làm việc tư nhiều hơn việc công, phân công nhiệm vụ thì đùn đẩy, né tránh, ngại va chạm. Cá biệt xuất hiện tư tưởng thủ tiêu đấu tranh, bằng lòng với những gì mình có, không chịu nghiên cứu học hỏi để trau dồi kiến thức chuyên môn, không chịu phấn đấu để trưởng thành; đội ngũ cán bộ có trình độ tổ chức quản lý, trình độ kinh doanh để kế thừa công việc lãnh đạo Công ty còn thiếu và yếu.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi gửi:  *- UBNDTỉnh*  *- Sở Tài chính*  *- Sở TT&Truyền thông*  *- Ban Giám đốc*  *- Lưu KT-TV* | **CHỦ TỊCH KIÊM GIÁM ĐÔC**  **Trương Văn Chương** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH**  **VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT**  Số : / BC - XSKT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 05 năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**Giải trình về kết quả hoạt động SXKD năm 2013 – năm 2014;**

**Phương hướng và giải pháp kinh doanh những năm tiếp theo**

**I/ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2013-2014:**

Năm 2013 hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi cơ bản đó là sự quan tâm của các cấp, các ngành trong tỉnh đối với hoạt động XSKT. Các cơ chế chính sách của Bộ Tài chính, UBND Tỉnh từng bước tháo gở vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp XSKT. Các chính sách về thuế từng bước được đơn giản hóa thủ tục hành chính giảm áp lực cho doanh nghiệp trong việc kê khai, nộp thuế. Tuy vậy hoạt động XSKT Tỉnh nhà đối mặt với những khó khăn thách thức đó là:

+. Vốn và tài sản quá nhỏ bé sau 20 năm thành lập ( 1993- 2013) chỉ có 4.196.336.850 đồng, trong đó:

- Vốn cố định: 1.200.377.380 đồng

- Vốn Lưu động: 3.183.867.922 đồng

+. Tình hình hoạt động của số đề tư nhân ngày càng phát triển, Công ty đã báo cáo UBND Tỉnh , Công an Tỉnh có sự chỉ đạo phối hợp thực hiện truy quyét nhưng hiệu quả đạt được vẫn còn thấp. Hoạt động của loại tội phạm này làm suy giảm doanh thu, thất thoát ngân sách, gây mất ổn định trật tự xã hội.

+. Tập quán mua vé XSKT của người dân Hà Tĩnh chưa quen, chỉ mua vé xổ số lô tô, loại hình vé XSKT truyền thống doanh thu thấp( bình quân mỗi tháng đạt 170 triệu đồng ), phân bổ chi phí trả thưởng cao: giải đặc biệt, giải nhất chiếm 22%, chi phí trực tiếp phát hành 15,8%, chi phí trả thưởng từ giải nhì đến giải 7 là 26%, thuế GTGT+TTĐB 21%, tiền lương + khấu hao 7%, phân bổ chi phí hội đồng là 3%, chi phí hoa hồng đại lý 13%. Kinh doanh vé XSKT truyền thống liên kết Miền bắc hiệu quả đạt được là rất thấp.

+. Kinh doanh vé XSKT lô tô rủi ro trả thưởng cao khó lường. Năm 2013; năm 2014 bình quân trả thưởng vé lô tô là 60% như vậy vượt so với điểm hòa vốn 6% ( Điểm hòa vốn là 54%).

+. Thời tiết Miền trung không thuận lợi cho hoạt động xổ số, mùa mưa kéo dài, mùa hé nắng nóng, nhiệt độ cao, đại lý nghỉ bán vé, doanh thu giảm.

+. Hiện nay bình quân thu nhập là 4,3 triệu/người/tháng. Tuy vậy kinh doanh vẫn gặp nhiều rủi ro, tỷ lệ trả thưởng vẫn cao khoảng 60%, hiệu quả kinh doanh đạt được thấp.

**II/ KẾT QUẢ CỤ THỂ VỀ CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH.**

**1. Năm 2013:**

1.1 Vốn và tài sản hiện có: 4.384.245.302

1.2 Nguồn vốn kinh doanh: 4.196.336.850

1.3 Tổng doanh thu có thuế: 30.177.154.845

- Các loại hình vé: 29.500.548.000

- DT từ HĐTC: 134.502.416

- DT khác: 542.104.529

1.4 Tổng chi phí: 31.093.262.560

- Chi phí phát hành trực tiếp: 4.679.758.952 chiếm 15,5%/DT

- Chi phí quản lý: 1.634.496.826 chiếm 5,4%/DT

- Chi phí tiền lương: 1.114.426.450 chiếm 3,6%/DT

- Chi phí khấu hao: 265.938.165 chiếm 0,9%/DT

- Chi phí trả thưởng: 17.177.489.459 chiếm 56,9%/DT

- Chi HĐTC: 1.893.914

- Thuế và các khoản nộp NS 6.219.258.794

1.5 Lãi( Lỗ): ( 916.107.715)

**2. Năm 2014:**

2.1 Vốn và tài sản hiện có: 3.691.616.609

2.2 Nguồn vốn kinh doanh: 4.196.336.850

2.3 Tổng doanh thu có thuế: 30.689.241.834

- Các loại hình vé: 30.109.692.000

- DT từ HĐTC: 28.003.026

- DT khác: 551.546.808

2.4 Tổng chi phí: 31.745.973.199

- Chi phí phát hành trực tiếp: 4.457.844.054 chiếm 14%/DT

- Chi phí quản lý: 1.347.715.978 chiếm 4,2%/DT

- Chi phí tiền lương: 1.383.825.015 chiếm 4,3%/DT

- Chi phí khấu hao: 242.779.272 chiếm 0,7%/DT

- Chi phí trả thưởng: 17.782.292.676 chiếm 59,05%/DT

- Chi HĐTC: 2.619.785

- Thuế và các khoản nộp NS 6.694.520.030

2.5 Lãi( Lỗ): (1.056.731.365)

**3. Lỗ lũy kế tính đến ngày 31/12/2014: ( 2.241.364.394)**

**III. NGUYÊN NHÂN HIỆU QUẢ KINH DOANH ĐẠT THẤP ( LỖ)**

**1. Nguyên nhân khách quan:**

- Hoạt động XSKT được Bộ Tài chính, Quốc Hội đánh giá là nghề kinh doanh rủi ro cao, kết quả kinh doanh phụ thuộc nhiều vào yếu tố may rủi, kinh doanh xổ số phải đảm bảo an ninh trật tự địa phương. Bộ Tài chính đã khống chế mệnh giá vé, số lượng phát hành, cấm tăng doanh thu bằng mọi cách.

- Tình trạng hoạt động của số đề tư nhân gia tăng trên phạm vi cả nước đặc biệt là tại Hà Tĩnh do hệ thống thông tin phát triển mạnh nên số đề hoạt động phức tạp khó kiểm soát.

- Rủi ro trả thưởng giải đặc biệt vé truyền thống nhiều khách hàng trúng thưởng với số tiền lớn. Năm 2014 doanh số từ loại hình vé truyền thống đạt: 2.109.840.000đồng; phân bổ giải đặc biệt và giải nhất chiếm 432.502.676 đồng ( 20,5%).

Doanh số loại hình này đạt thấp, chi phí liên kết cao khi tham gia Hội đồng XSKT Miền bắc; chi phí phát hành cao chiếm 15%.

- Vé lô tô là loại vé thị trường Hà Tĩnh ưa thích. Thực hiện NĐ 30NĐ/CP của Chính phủ về kinh doanh XSKT, cho phép phát hành rộng rải loại hình vé xổ số lô tô. Nhưng năm 2013; năm 2014 Công ty chịu rủi ro từ loại hình vé này rất cao, tỷ lệ thưởng vượt quy định, không đảm bảo điểm hòa vốn cụ thể:

* Năm 2013: +. Trả thưởng từ vé lô tô đạt: 16.086.780.000đ

+. Doanh số: 26.829.123.000đ

+. Tỷ lệ trả thưởng: 60%

* Năm 2014: +. Trả thưởng từ vé lô tô đạt: 16.635.040.000đ

+. Doanh số: 27.533.491.000đ

+. Tỷ lệ trả thưởng: 60,4%

Nguyên nhân dẫn đến thua lỗ do tỷ lệ trả thưởng quá cao. Khách hàng trúng thưởng nhiều cụ thể một số ngày như sau:

- Ngày 08/09/2013 doanh thu: 88.774.000đ - trả thưởng: 184.170.000đ ( 234%)

- Ngày 10/12/2013 doanh thu: 93.208.000đ- trả thưởng: 204.260.000đ ( 211%)

- Ngày 05/01/2014 doanh thu: 82.206.000đ - trả thưởng: 136.250.000đ ( 166%)

- Ngày 01/04/2014 doanh thu: 84.065.000đ - trả thưởng: 256.260.000đ ( 304%)

- Ngày 17/04/2014 doanh thu: 88.747.000đ - trả thưởng: 191.140.000đ ( 215%)

- Ngày 19/06/2014 doanh thu: 62.330.000đ - trả thưởng: 105.530.000đ ( 168%)

- Kinh doanh vé Biết kết quả ngay ( Vé Cào, Vé Bóc): Hầu hết khách hàng tham gia mua vé rất ít mặc dù loại hình này kinh doanh có hiệu quả, năm 2013; năm 2014 doanh thu thấp bình quân 45 triệu/tháng, chiếm tỷ trọng thấp.

**2. Nguyên nhân chủ quan:**

- Cán bộ, công nhân viên Công ty chưa thực sự say mê, tận tụy với nghề nghiệp, chưa được đào tạo bài bản về công tác kinh doanh xổ số.

- Việc quản lý hệ thống đại lý hoạt động XSKT còn yếu, hầu hết đại lý bán vé lợi dụng kết quả XSKT ghi số đề tư nhân làm thất thoát doanh số, gây hậu quả xấu cho công tác phát hành xổ số.

- Một số cán bộ, công nhân viên quản lý địa bàn còn yếu kém, chấp hành quy chế phát hành chưa nghiêm, một số còn có biểu hiện, nghi vấn liên quan đến số đề tư nhân.

- Việc xử lý, kiểm tra giám sát, trách nhiệm của cán bộ quản lý, trưởng, phó phòng ban đối với công tác đại lý còn nhiều yếu kém.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động xổ số làm chưa kịp thời.

- Năng suất lao động, chất lượng lao động đạt được còn thấp so với kế hoạch đề ra

**IV. CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ KINH DOANH NĂM 2015 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

**A. Giải pháp về công tác kinh doanh**

1. Xây dựng chiến lược kinh doanh giai đoạn 2015 – 2020

2. Rà soát, bổ sung lao động cho các địa bàn trọng điểm như thành phố Hà Tĩnh, chi nhánh Hồng Lĩnh, khu kinh tế Vũng áng.

3. Làm việc với lãnh đạo tỉnh, sở Tài chính, Công an tỉnh về việc triển khai đấu tranh, truy quyét số đề tư nhân làm lành mạnh hóa hoạt động xổ số kiến thiết.

4. Xây dựng định mức giao khoán kinh doanh, phấn đấu đưa doanh số tăng trưởng (15- 20% )/ năm.

5. Xử lý nghiêm các đại lý ghi số đề tư nhân, chấm dứt hợp đồng với đại lý vi phạm, đề nghị các cơ quan pháp luật xử lý kịp thời.

6. Chấn chỉnh lại công tác phát hành, quản lý cán bộ xổ số tại các địa bàn huyện, có chế tài xử phạt nghiêm minh đối với cán bộ sai phạm, cương quyết loại trừ những cán bộ có liên quan đến hoạt động số đề, điều tra, xử lý những đơn thư, phản ánh của nhân dân về cán bộ Công ty tham gia ghi số đề tư nhân.

**B. Về giải pháp quản lý tài chính - trả thưởng**

- Phối kết hợp với Hội đồng giám sát thắt chặt công tác quản lý thời gian thanh hủy vé đúng quy định tại thông tư 76/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn về giám sát tài chính.

- Tiết giảm chi phí phát hành, hội họp, tiếp khách giảm 15 -20% trên tổng chi phí được chi theo quy định của Bộ Tài chính.

- Quản lý tốt công tác trả thưởng đúng quy định của Bộ Tài chính, điều chỉnh cơ cấu trả thưởng một cách linh hoạt theo từng thời kỳ để đảm bảo tỷ lệ trả thưởng thực tế thấp hơn quy định của Bộ Tài chính.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý nợ, quy chế phát hành đảm bảo hoạt động đúng điều lệ của Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

**C. Giải pháp về quản lý lao động, tiền lương, việc làm và thu nhập**

- Ký kết lại hợp đồng lao động, tinh giảm lao động gián tiếp, bổ sung cho các địa bàn huyện thị đủ lao động để tăng cường công tác giám sát.

- Xây dựng định mức lao động, tiền lương theo nghị định 49; 50; 51 của Chính phủ.

- Giảm giờ làm thêm theo quy định của luật lao động.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập bình quân cho người lao động đạt từ 5-6 triệu/người/tháng.

**V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

Đề nghị Sở Tài chính, UBND Tỉnh điều chỉnh bổ sung vốn điều lệ cho Công ty như quy định tại NĐ 30/2007/NĐ-CP, thông tư số 22TT-BTC về bổ sung vốn cho Doanh nghiệp. Hiện tại vốn của Công rất nhỏ bé chỉ đạt 4.196.336.850đồng/vốn quy định tại điều lệ là 30.000.000.000đồng = 14%.

Hàng năm Công ty đều lập phương án bổ sung vốn điều lệ song tới nay chưa được bổ sung một đồng vốn nào nên sự đảm bảo cho an toàn hoạt động SXKD là rất thấp.

Đề nghị UBND Tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành phối kết hợp với Công ty tiến hành đấu tranh quy quyét số đề tư nhân làm lành mạnh hóa hoạt đọng XSKT. Tạo điều kiện tăng thu ngân sách, tăng doanh số cho Công ty góp phần ổn định trật tự, an toàn xã hội. Hiện nay một mình Công ty đứng ra đấu tranh với nạn số đề tư nhân nên kết quả đạt được là rất thấp.

Đề nghị Sở Tài chính, UBND Tỉnh áp dụng cơ chế đặc thù, các địa phương phát sinh số thu XSKT trên địa bàn nào thì nộp ngân sách tại địa bàn đó, số thu từ hoạt động XSKT đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi tại địa phương.

Đề nghị các công trình được đầu từ bằng nguồn thu từ hoạt động XSKT cho phép Công ty gắn biển quảng cáo để nhân dân thấy được mua vé XSKT là ích nước, lợi nhà và nhằm tăng doanh số, tăng thu ngân sách

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi gửi:  *- Sở Tài chính*  *- Ban Giám đốc*  *- Lưu KT-TV* | **CHỦ TỊCH KIÊM GIÁM ĐÔC**  **Trương Văn Chương** |